Trường THPT Long Thới
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU số 2

BUỔI CHIỀU

Thực hiện từ ngày 11 tháng 09 năm 2023

THỨ	TIẾT	10A1 (Thư Si)	10A2 (Giang H)	10A3 (Ly H)	10A4 (Hoa H)	10A5 (Hạnh AV_2)	10A6 (Phương A)	10A7 (Như T)	10A8 (Dung Su)	11A1 (Hanh QS)	11A2 (Huyền V)
2	1	Văn (B2) - Huyền V	Toán (B2) - Trúc T	Sinh (B2) - Hằng Si	Toán (B2) - Châu T	Sinh (B2) - Thư Si	Địa (B2) - Hằng Đ	Toán (B2) - Như T	C.Đề Địa - Hai Đ	TD - Xuân TD	Toán (B2) - Vân T
	2	Sinh (B2) - Thư Si	Toán (B2) - Trúc T	Toán (B2) - Nam T	Lý (B2) - Hiệp L	Lý (B2) - Châu L	Văn (B2) - Phát V	C.Đề Địa - Hằng Đ	C.Đề GDKT&PL - Thư CD	Toán (B2) - Như T	Văn (B2) - Huyền V
	3	T. Anh (B2) - Hạnh AV_2	T. Anh (B2) - Thành A	Toán (B2) - Nam T	Văn (B2) - Hải V	Toán (B2) - Như T	Toán (B2) - Trúc T	Địa (B2) - Hằng Đ	Địa (B2) - Hai Đ	Sinh (B2) - Thư Si	Lý (B2) - Hiệp L
	4									Lý (B2) - Hiệp L	TD - Xuân TD
	5										
3	1	QS - Đương QS	C.Đề Hoá - Giang H	C.Đề Lý - Phượng L	Hoá (B2) - Hoa H	Văn (B2) - Huyền V	C.Đề GDKT&PL - Nga CD	T. Anh (B2) - Thành A	GDKT&PL (B2) - Thư CD	Văn (B2) - Phát V	T. Anh (B2) - Hạnh A
	2	Văn (B2) - Huyền V	Lý (B2) - Châu L	Hoá (B2) - Ly H	QS - Hanh QS	C.Đề Hoá - Giang H	C.Đề Địa - Hằng Đ	GDKT&PL (B2) - Tuấn TL	Văn (B2) - Hải V	Hoá (B2) - Dũng H	Hoá (B2) - Trung H
	3	Hoá (B2) - Ly H	QS - Hanh QS	Lý (B2) - Phượng L	T. Anh (B2) - Thành A	Hoá (B2) - Giang H	GDĐP	C.Đề GDKT&PL - Tuấn TL	Văn (B2) - Hải V	Toán (B2) - Như T	Văn (B2) - Huyền V
	4										
	5										
4	1	Toán (B2) - Châu T	Văn (B2) - Hải V	Văn (B2) - Phát V	Tin - Ngọc Ti	QS - Đương QS	Sử (B2) - Dung Su	Toán (B2) - Như T	T. Anh (B2) - Hạnh AV_2		
	2	Toán (B2) - Châu T	Văn (B2) - Hải V	Văn (B2) - Phát V	Tin - Ngọc Ti	T. Anh (B2) - Hạnh AV_2	GDKT&PL (B2) - Nga CD	Sử (B2) - Dung Su	QS - Hanh QS		
	3	GDĐP	GDĐP	QS - Đương QS	Toán (B2) - Châu T	Toán (B2) - Như T	QS - Hanh QS	GDĐP	GDĐP		
	4										
	5										
5	1	C.Đề Lý - Phượng L	Sinh (B2) - Hằng Si	C.Đề Hoá - Ly H	Sinh (B2) - Thư Si	Văn (B2) - Huyền V	T. Anh (B2) - Phương A	C.Đề Sử - Dung Su	Toán (B2) - Nam T	T. Anh (B2) - Thư A	Toán (B2) - Vân T
	2	C.Đề Hoá - Ly H	Hoá (B2) - Giang H	T. Anh (B2) - Phương A	Văn (B2) - Hải V	C.Đề Lý - Châu L	Toán (B2) - Trúc T	Văn (B2) - Huyền V	Toán (B2) - Nam T	Văn (B2) - Phát V	TD - Xuân TD
	3	Lý (B2) - Phượng L	C.Đề Lý - Châu L	GDĐP	GDĐP	GDĐP	Văn (B2) - Phát V	Văn (B2) - Huyền V	Sử (B2) - Dung Su	TD - Xuân TD	Sinh (B2) - Thư Si
	4										
	5										
6	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

11A3 (Dũng H)	11A4 (T.Trung T)	11A5 (Phát V)	11A6 (Xuân TD)	11A7 (Thanh CN)	11A8 (Duy TD)	12A1 (Hoa T)	12A2 (Thảo L)	12A3 (Hải V)	12A4 (Phượng L)	12A5 (Hiên V)
Lý (B2) - Hiệp L	Lý (B2) - Châu L	Toán (B2) - T.Trung T	T. Anh (B2) - Hạnh AV_2	C.Đề GDKT&PL - Nga CD	Sử (B2) - Thịnh S	Tin - Thái Ti	Văn (B2) - Nguyên V	Văn (B2) - Hải V	T. Anh (B2) - Lệ A	T. Anh (B2) - Thành A
T. Anh (B2) - Lệ A	T. Anh (B2) - Hạnh A	TD - Duy TD	Văn (B2) - Hiên V	GDKT&PL (B2) - Nga CD	Văn (B2) - Nguyên V	QS - Hanh QS	Tin - Thái Ti	Văn (B2) - Hải V	TD - Xuân TD	Sinh (B2) - Hằng Si
Văn (B2) - Nguyên V	Toán (B2) - T.Trung T	GDKT&PL (B2) - Nga CD	Sử (B2) - Thịnh S	Toán (B2) - Châu T	Toán (B2) - Hoa T	TD - Duy TD	QS - Hanh QS	Sinh (B2) - Hằng Si	TD - Xuân TD	Văn (B2) - Hiên V
Văn (B2) - Nguyên V	Toán (B2) - T.Trung T	Văn (B2) - Phát V	GDKT&PL (B2) - Thư CD	Sử (B2) - Thịnh S	Toán (B2) - Hoa T	HN-NGLL	HN-NGLL			
TD - Xuân TD	Văn (B2) - Hiên V	Địa (B2) - Hằng Đ	Toán (B2) - Như T	T. Anh (B2) - Lệ A	Văn (B2) - Nguyên V	Lý (B2) - Châu L	Hoá (B2) - Dũng H	T. Anh (B2) - Thư A	Sinh (B2) - Trang Si	TD - Thủy TD
TD - Xuân TD	Văn (B2) - Hiên V	T. Anh (B2) - Hạnh A	Toán (B2) - Như T	Văn (B2) - Phát V	GDKT&PL (B2) - Thư CD	TD - Duy TD	Văn (B2) - Nguyên V	TD - Thủy TD	Lý (B2) - Phượng L	Lý (B2) - Thảo L
Hoá (B2) - Dũng H	TD - Duy TD	Văn (B2) - Phát V	TD - Xuân TD	Địa (B2) - Hằng Đ	T. Anh (B2) - Lệ A	Văn (B2) - Hiên V	Lý (B2) - Thảo L	TD - Thủy TD	QS - Đương QS	Hoá (B2) - Trung H
								HN-NGLL	HN-NGLL	
						Toán (B2) - Hoa T	Toán (B2) - Nam T	Tin - Thái Ti	Văn (B2) - Nguyên V	TD - Thủy TD
						Toán (B2) - Hoa T	Toán (B2) - Nam T	QS - Đương QS	Văn (B2) - Nguyên V	Văn (B2) - Hiên V
						Văn (B2) - Hiên V	TD - Thủy TD	Toán (B2) - Trúc T	Tin - Thái Ti	Tin - Ngọc Ti
										HN-NGLL
Toán (B2) - Châu T	TD - Duy TD	Sử (B2) - Thịnh S	TD - Xuân TD	Văn (B2) - Phát V	Địa (B2) - Hai Đ	Hoá (B2) - Trung H	Sinh (B2) - Trang Si	Lý (B2) - Châu L	Hoá (B2) - Giang H	Toán (B2) - T.Trung T
Toán (B2) - Châu T	Sinh (B2) - Trang Si	TD - Duy TD	Văn (B2) - Hiên V	C.Đề Sử - Thịnh S	C.Đề Địa - Hai Đ	Sinh (B2) - Hằng Si	TD - Thủy TD	Hoá (B2) - Trung H	Toán (B2) - Vân T	Toán (B2) - T.Trung T
Sinh (B2) - Trang Si	Hoá (B2) - Ly H	Toán (B2) - T.Trung T	Địa (B2) - Hai Đ	Toán (B2) - Châu T	C.Đề Sử - Thịnh S	T. Anh (B2) - Thư A	T. Anh (B2) - Phương A	Toán (B2) - Trúc T	Toán (B2) - Vân T	QS - Đương QS

12A6 (Hạnh A)	12A7 (Thư CD)	12A8 (Nga CD)	12A9 (Hằng Đ)
TD - Thủy TD	Toán (B2) - Nam T	QS - Hanh QS	Văn (B2) - Hiên V
TD - Thủy TD	Địa (B2) - Hai Đ	Toán (B2) - Vân T	Toán (B2) - Hoa T
T. Anh (B2) - Hạnh A	TD - Thủy TD	Toán (B2) - Vân T	GDCD (B2) - Thư CD
QS - Hanh QS	Văn (B2) - Hải V	Tin - Ngọc Ti	TD - Duy TD
Văn (B2) - Kiều V	T. Anh (B2) - Lệ A	GDCD (B2) - Nga CD	T. Anh (B2) - Thành A
Văn (B2) - Kiều V	GDCD (B2) - Thư CD	Văn (B2) - Nguyên V	Tin - Ngọc Ti
GDCD (B2) - Nga CD	QS - Hanh QS	Địa (B2) - Hai Đ	Sử (B2) - Thịnh S
Toán (B2) - Trúc T	Sử (B2) - Thịnh S	TD - Thủy TD	Địa (B2) - Hằng Đ
Địa (B2) - Hằng Đ	Toán (B2) - Nam T	Văn (B2) - Nguyên V	Toán (B2) - Hoa T
HN-NGLL			
Toán (B2) - Trúc T	Văn (B2) - Hải V	TD - Thủy TD	Văn (B2) - Hiên V
Sử (B2) - Tuấn S	Tin - Ngọc Ti	T. Anh (B2) - Thư A	QS - Đương QS
Tin - Ngọc Ti	TD - Thủy TD	Sử (B2) - Tuấn S	TD - Duy TD
	HN-NGLL	HN-NGLL	HN-NGLL